

Số: /KH-TT

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

Thực hiện Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Hà Tĩnh năm 2024, Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) của đơn vị năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 12-NQ/TU); Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC Hà Tĩnh năm 2024.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng; kế hoạch công tác thanh tra năm 2024.

- Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác trên các lĩnh vực, góp phần hoàn thành kế hoạch công tác năm 2024.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2024.

1.2. Phân đầu ít nhất có 01 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả.

1.3. Tối thiểu 35% phòng chuyên môn được kiểm tra CCHC trong năm 2024.

2. Cải cách thể chế

2.1. Phân đầu từ 90% trở lên nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết liên quan đến lĩnh vực ngành thanh tra được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

2.2. Phân đầu từ 95% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực ngành được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

2.3. Phân đầu từ 90% văn bản QPPL trở lên của Trung ương, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực ngành được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

2.4. Phân đầu từ 90% trở lên văn bản quy định nội bộ được rà soát phù hợp với văn bản QPPL mới sửa đổi, bổ sung.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Phối hợp thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đơn vị.

3.2. 100% TTHC nội bộ được rà soát, công bố, công khai theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. 100% phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định.

4.2. Tiếp tục hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm của cơ quan theo quy định để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và bổ nhiệm công chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Phân đầu 50% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi (lãnh đạo, quản lý) giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác.

5.2. Phối hợp thực hiện tuyển dụng công chức theo quy định. Tham mưu nâng ngạch, bổ nhiệm ngạch TTV theo quy định.

5.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức làm cơ sở tinh giản biên chế, sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện đúng quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

6.2 Thực hiện công bố công khai ngân sách nhà nước và các biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử (đảm bảo đạt 100% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)).

7.2. 80% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo của tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

7.3. Duy trì, cải tiến hệ thống đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh một cách đồng bộ, hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với các phòng chuyên môn, CBCC trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Văn phòng, bộ phận tham mưu trong thực hiện công tác CCHC.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử; phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng nghiệp vụ và trong cơ quan.

- Thực hiện thanh tra trách nhiệm gắn với thanh tra công vụ, kiểm tra việc giải quyết TTHC của công dân, tổ chức. Chỉ đạo xử lý, khắc phục kịp thời những vi phạm, sai sót; chỉ rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

2. Cải cách thể chế

- Thực hiện nghiêm túc quy trình, thời hạn ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tốt việc theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL, đặc biệt là các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động ngành, đánh giá thực trạng và kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định.

- Đối với công tác rà soát văn bản, tập trung rà soát nội dung để đánh giá sự phù hợp, tính khả thi nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế văn bản không còn phù hợp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành văn bản QPPL lĩnh vực thanh tra trên địa bàn tỉnh nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Gắn thanh tra trách nhiệm để nhắc nhở các đơn vị trong việc tham mưu xây dựng văn bản QPPL và áp dụng văn bản QPPL.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024, đảm bảo các nhiệm vụ trong kế hoạch được thực hiện đúng thời gian và đạt hiệu quả;

- Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ để tham mưu công bố kịp thời theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, đơn giản tối đa các thủ tục hành chính nội bộ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Duy trì hoạt động tổ chức bộ máy theo Quyết định số 02/QĐ-TT ngày 05/01/2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Văn phòng và các phòng nghiệp vụ thuộc cơ quan Thanh tra tỉnh theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 51/2018/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh.

- Phối hợp tham gia kiện toàn tổ chức bộ máy các tổ chức thanh tra theo Luật Thanh tra năm 2022 sau khi có nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc, loại bỏ các khâu trung gian để tổ chức, sắp xếp lại bộ máy đảm bảo tinh gọn.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm, gắn với công vụ và việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo chức năng nhiệm vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Cải cách công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 theo kế hoạch; cử CBCC tham gia các khoá học nghiệp vụ, quản lý nhà nước, kỹ năng lãnh đạo quản lý và các lớp bồi dưỡng ngắn hạn khi có kế hoạch triển khai.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức.

- Tiếp tục thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo đúng quy định.

- Đảm bảo 100% dữ liệu CBCC được cập nhật thông tin đầy đủ vào phần mềm quản lý CBCCVC của tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ công chức ngày càng thực chất, hiệu quả; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức.

- Duy trì việc phân công phụ trách kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện nhiệm vụ công vụ của CBCC, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hàng tuần, xử lý nghiêm những CBCC vi phạm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ.

6. Cải cách tài chính công

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ tiền lương, nâng ngạch, phụ cấp thâm niên, phụ cấp vượt khung,... và các chế độ chính sách khác cho CBCC, người lao động trong cơ quan kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo yêu cầu đúng quy định.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và Áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và tổ chức thực hiện đạt kết quả trên 90%.

- Tiếp tục triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, quy trình nghiệp vụ. Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...).

- Đảm bảo 100% thiết bị máy tính cơ quan được cài phần mềm diệt virus đảm bảo an toàn thông tin mạng cho cơ quan, nhằm đảm bảo cho các hệ thống thông tin hoạt động an toàn, bảo mật, thông suốt phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Triển khai tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử có thời hạn bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử tỉnh; tiếp tục triển khai lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Duy trì Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc Thanh tra tỉnh, theo dõi tiến độ giải quyết công việc của CBCC. Thực hiện các chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP và phần mềm chế độ báo cáo công tác thanh tra.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Thực hiện việc duy trì và cải tiến có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Việt nam (HTQLCL TCVN) ISO 9001:2015.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng, áp dụng, kiểm tra, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức.

- Rà soát cập nhật bổ sung sửa đổi kịp thời quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi có sự thay đổi, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hoá quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí theo nhu cầu phát sinh bằng các nguồn kinh phí được cấp của cơ quan và thực hiện thanh, quyết toán theo đúng các quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng chủ động tham mưu triển khai các nội dung chi tiết theo Phụ lục kèm theo kế hoạch này, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về kết quả thực hiện công tác CCHC theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Các phòng Nghiệp vụ căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Văn phòng triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- UBND tỉnh (để BC);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng NV;
- Cán bộ công chức (qua HSCV);
- Lưu: VT, VP₃.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Lê Toàn Thắng